

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 31-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Việt Hồng

Ông Nguyễn Tấn Đề

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1- **Lục Kim Bc1**, sinh năm 1992 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nữ; Nơi cư trú: ấp T B, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lục Văn T và bà Trần Thị N; chồng là Nguyễn Văn Đ (đã ly hôn) và có 01 người con, sinh năm 2013; hiện bị cáo đang có 01 con được 10 tháng tuổi; tiền án: ngày 13/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện An Minh xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; (có mặt).

2- **Trần Thị Bc2**, sinh năm 1984 tại Hồng Dân, Bạc Liêu; giới tính: nữ; Nơi cư trú: ấp T A, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 2/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Lê Thị L; chồng là Ngô Quốc H (đã ly hôn) và có 02 người con, sinh năm 2002 và năm 2004 (đều sống chung bị cáo); tiền án: ngày 13/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện An Minh xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Bc1*: Luật sư Nguyễn D, Văn phòng Luật sư N D, Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt);
- *Người bào chữa cho bị cáo Bc2*: Bà Vũ Thị L, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Kiên Giang (có mặt);
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
 - + Quách Kim Lq1, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp T A, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);
 - + Nguyễn Thị Lq2, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp T A, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);
 - + Hồ Thị Lq3, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp T A, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);
 - + Danh Thị Thanh Lq4, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp T A, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);
 - + Nguyễn Thị Lq5, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp T A, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);
 - + Lê Văn Lq6, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp T B, xã Đ, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút, ngày 07/4/2022, tại ấp T A, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Công an xã Đ, huyện An Minh bắt quả tang tụ điểm đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài binh Ẩn Độ 06 lá ăn thua bằng tiền tại nhà bà Quách Kim Lq1. Tiến hành mời 08 đối tượng về Công an xã Đ làm việc và thu giữ số tang vật gồm: 03 (ba) bộ bài tây 52 lá; 01 (Một) chiếc chiếu đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan Công an các đối tượng khai nhận:

Khoảng 13 giờ ngày 07/02/2022, các đối tượng gồm: Lục Kim Bc1, Trần Thị Bc2, Nguyễn Thị Lq5, Lê Văn Lq6, Danh Thị Thanh Lq4, Hồ Thị Lq3, Nguyễn Thị Lq2 cùng nhau đến nhà bà Quách Kim Lq1 chơi đánh bài binh Ẩn Độ 06 lá ăn thua bằng tiền. Cách thức chơi là chỉ lựa chọn 40 lá bài có số nút từ 01 đến 10 dùng để chơi, còn 12 lá bài có hình ghi (J), đằm (Q), già (K) thì bỏ ra, mỗi ván chơi nhiều nhất là 06 tụ (01 tụ làm cái, 5 tụ đặt cược), nhiều người chơi có thể đặt chung 01 tụ, số tiền cược của mỗi tụ thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng, mỗi tụ được chia 06 lá bài sau đó người chơi phân ra thành 02 chi, mỗi chi 03 lá bài, rồi cộng số nút trên 03 lá bài lại, nếu 10 nút là nhỏ nhất gọi là “bù” sẽ thua hết các tụ có số nút 01 đến 09. Đối chiếu kết quả

với nhau, nếu người chơi nào có 02 chi đều lớn hơn thì thắng cược, nếu có 01 chi lớn 01 chi nhỏ thì hòa, 01 chi hòa 01 chi lớn hơn thì thắng cược, các tụ chơi chỉ ăn thua với nhà cái mà không ăn thua với các tụ khác. Mỗi người sẽ làm cái 03 ván/ 01 lượt, khi kết thúc mỗi lượt làm cái sẽ trả tiền xâu cho bà Quách Kim Lq1 50.000 đồng, bỏ vào cái rổ để sẵn tại chiếu bạc. Các đối tượng chơi đánh bạc đến 15 giờ cùng ngày bị Công an xã Đ bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng đều thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép. Theo đó: Lục Kim Bc1 mang theo 1.500.000 đồng và thua hết; Trần Thị Bc2 mang theo 700.000 đồng chơi có thắng có thua, khi công an đến bắt quả tang đã bỏ mất; Nguyễn Thị Lq2 mang theo 500.000 đồng thua hết 300.000 đồng còn lại 200.000 đồng; Hồ Thị Lq3 mang theo 100.000 đồng và thua hết; Nguyễn Thị Triều mang theo 500.000 đồng thua hết 300.000 đồng còn lại 200.000 đồng; Lê Văn Lq6 mang theo 250.000 đồng thua hết 100.000 đồng, số tiền còn lại khi Công an đến bắt đã bỏ mất; Danh Thị Thanh Lq4 mang theo 200.000 đồng thắng được 100.000 đồng đang cầm trên tay, khi Công an đến bắt đã bỏ mất.

Qua điều tra xác định, các đối tượng đánh bạc trái phép ăn thua với số tiền không lớn, Nguyễn Thị Lq2, Hồ Thị Lq3, Nguyễn Thị Lq5, Lê Văn Lq6, Danh Thị Thanh Lq4 mới vi phạm lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, nên Công an xã Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép. Đối với Quách Kim Lq1 Ủy ban nhân dân huyện An Minh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa chấp việc đánh bạc.

Riêng đối với bị can Lục Kim Bc1 và bị can Trần Thị Bc2, qua thẩm tra xác minh tiền án, tiền sự xác định, trước đây đã bị Tòa án nhân dân huyện An Minh xét xử tuyên phạt bị can Bc1 01 năm cải tạo không giam giữ, tuyên phạt bị can Bc2 02 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ cùng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 21/2021/HS-ST ngày 13/5/2021. Đến ngày 07/02/2022, chưa chấp hành xong hình phạt thì lại tiếp tục vi phạm. Tại cơ quan điều tra, bị can Lục Kim Bc1 và bị can Trần Thị Bc2 thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 07/02/2022.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ số vật chứng gồm: 03 (ba) bộ bài tây 52 lá; 01 (Một) chiếc chiếu đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) bộ bài tây 52 lá; 01 (Một) chiếc chiếu đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 500.000 đồng thu trên chiếu bạc.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc của bị can Bc2 số tiền 700.000 đồng; Nguyễn Thị Lq2 số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Thị Lq5 số tiền 300.000 đồng; Danh Thị Thanh Lq4 số tiền 300.000 đồng; Lê Văn Lq6 số tiền 150.000 đồng..

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS-AM ngày 23-9-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Trần Thị Bc2 và Lục Kim Bc1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Bc2, Bc1 phạm tội đánh bạc và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc2 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, n khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc1 từ 06 đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng và số tiền đánh bạc.

- Bị cáo trình bày: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng các bị cáo trình bày rất hối hận, ăn năn và hứa sẽ không vi phạm nữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Tho: thống nhất với tội danh, các tình tiết mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Yêu cầu xem xét thêm khi phạm tội bị cáo là phụ nữ có thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; số tiền đánh bạc nhỏ, bị cáo phải nuôi con nhỏ. Đề nghị áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền.

- Người bào chữa cho bị cáo Bc2: thống nhất với tội danh, các tình tiết và loại hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Xin xem xét thêm bị cáo phải nuôi con ăn học, số tiền đánh bạc nhỏ nên phạt tù là quá nghiêm khắc. Đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Lq1, Lq2, Lq3, Lq4, Lq5, Lq6) đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên HĐXX xét xử vắng mặt họ.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Tại Bản án số 21/2021/HS-ST ngày 13/5/2021, Tòa án nhân dân huyện An Minh đã xử phạt bị cáo Bc1 01 năm cải tạo không giam giữ, tuyên phạt bị cáo Bc2 02 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ cùng về tội “Đánh bạc”. Các bị cáo đang chấp hành án theo quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 15/6/2021 đến ngày 07/02/2022 lại tiếp tục vi phạm. Cụ thể: khoảng 13 giờ ngày 07/02/2022, tại ấp T A, xã Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang Lục Kim Bc1 và Trần Thị Bc2 có hành vi tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi đánh bài binh Ấn Độ 06 lá ăn thua bằng tiền, mỗi ván thắng thua từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày, thì Công an xã Đ đến bắt quả tang.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Bc2, Bc1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Các bị cáo đã trực tiếp đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài binh Ấn Độ 6 lá được thua bằng tiền; mỗi ván thắng thua từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Số tiền đánh bạc được xác định là số tiền những người đánh bạc dùng để đánh bạc tổng số là 3.750.000 đồng (gồm: của Bc1 1.500.000 đồng, của Bc2 700.000 đồng, của Lq2 500.000 đồng, của Lq3 100.000 đồng, của Lq5 500.000 đồng, của Lq6 250.000 đồng, của Lq4 200.000 đồng). Tuy số tiền đánh bạc của bị cáo Bc1, Bc2 dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo đã bị Tòa án kết án về tội đánh bạc, tính đến ngày vi phạm chưa được xóa án tích. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Trần Thị Bc2 và Lục Kim Bc1 phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo Bc1, Bc2 đã bị kết án về tội đánh bạc, đang trong thời gian chấp hành hình phạt lại tiếp tục vi phạm. Tuy tình tiết chưa được xóa án tích đã được dùng làm căn cứ định tội nhưng cho thấy các bị cáo chưa quyết tâm sửa chữa lỗi

lâm, chưa chấp hành tốt pháp luật. HĐXX thấy cần có hình thức xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo Bc2 có mẹ ruột là người có công Cách mạng được tặng thưởng huy chương, đã nộp lại một phần số tiền đánh bạc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bc1 phạm tội khi đang có thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm n khoản 1 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng có nhân thân xấu; đã từng bị xử phạt bằng hình phạt cải tạo không giam giữ nhưng lại tiếp tục thực hiện tội phạm trong thời gian chấp hành án cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp. Khi lượng hình thấy tội phạm các bị cáo thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng, tính chất phạm tội giản đơn, các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn và phải nuôi con nhỏ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Bc1 có 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên HĐXX xem xét, áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt dưới khung; xử phạt bị cáo Bc2 mức đầu khung hình phạt là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng, tạo điều kiện các bị cáo sớm trở về lo cho gia đình, con cái.

Các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ tháng 6 năm 2021, tính đến ngày xét xử (ngày 31/01/2023) là 18 tháng. Vì vậy bị cáo Bc1 coi như đã chấp hành xong hình phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Bc2 đã chấp hành xong 18 tháng, còn lại 12 tháng cải tạo không giam giữ; hình phạt của bị cáo Bc2 còn lại sẽ được quy đổi, tổng hợp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 55 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự. Theo đó 03 ngày cải tạo không giam giữ được quy đổi thành 01 ngày tù nên hình phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ chưa chấp hành quy đổi thành 04 tháng tù để tổng hợp chung.

[7] Theo quy định, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX nhận thấy các bị cáo tuy trong độ tuổi lao động nhưng có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, khó đảm bảo được việc thi hành án nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về vật chứng, đối với 03 (ba) bộ bài tây 52 lá; 01 (Một) chiếc chiếu đã qua sử dụng không còn giá trị nên tịch thu, tiêu hủy; Đối với số tiền 500.000 đồng thu trên chiếu bạc và số tiền dùng để đánh bạc của Bc2 số tiền 700.000 đồng; Nguyễn Thị Lq2 số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Thị Lq5 số tiền 300.000

đồng; Danh Thị Thanh Lq4 số tiền 300.000 đồng; Lê Văn Lq6 số tiền 150.000 đồng được tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí, bị cáo Bc2 thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn nên được miễn án phí, bị cáo Bc1 phải chịu án phí theo quy định.

[10] Đối với những người có liên quan: Có tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện An Minh đã xử phạt là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị Bc2 và Lục Kim Bc1 phạm tội “đánh bạc”.

1.1- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Bc2 06 tháng tù.

Tổng hợp với phần hình phạt còn lại của Bản án số 20/2021/HSST ngày 13/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện An Minh là 12 tháng cải tạo không giam giữ được quy đổi thành 04 tháng tù.

Buộc bị cáo Bc2 chấp hành hình phạt chung của 2 Bản án là 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

1.2- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lục Kim Bc1 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

1.3- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

2- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 500.000 đồng thu trên chiếu bạc (cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản 3949.0.1055016.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh vào ngày 26/8/2022) và số tiền dùng để đánh bạc của Trần Thị Bc2 số tiền 700.000 đồng, Nguyễn Thị Lq2 số tiền 200.000 đồng, Nguyễn Thị Lq5 số tiền 300.000 đồng, Danh Thị Thanh Lq4 số tiền 300.000 đồng, Lê Văn Lq6 số tiền 150.000 đồng (Buộc bị cáo Bc2 và người liên quan Lq2, Lq5, Lq4, Lq6 nộp lại số tiền trên để sung vào ngân sách nhà nước).

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 03 (ba) bộ bài tây 52 lá; 01 (một) chiếc chiếu đã qua sử dụng không còn giá trị (Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang bảo quản theo quyết định chuyển giao vật chứng số 33/QĐ-VKS-AM ngày 23/9/2022 của VKSND huyện An Minh).

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bc1 chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Bc2 được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo đều có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 31-01-2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Lq1, Lq2, Lq3, Lq4, Lq5, Lq6) vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trng thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ; NBC;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND X. Đ, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công